

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp
của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014 – 2015**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 06/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án Tái cơ cấu Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2012 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước;

Xét đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Bắc tại tờ trình số 474/TTr-TCTLTMB-HĐTV ngày 11/6/2014 v/v đề nghị phê duyệt phương án thoái vốn của Tổng công ty Lương thực miền Bắc và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014 – 2015 với những nội dung chủ yếu theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thành viên Tổng công ty Lương thực miền Bắc chịu trách nhiệm chỉ đạo và trực tiếp tổ chức thực hiện Phương án thoái vốn đã được phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành; định kỳ hàng quý báo cáo Bộ tình hình và kết quả triển khai thực hiện Phương án.

2. Vụ Quản lý doanh nghiệp có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện Phương án; tổng hợp những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Bộ xem xét, giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Bắc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- VPCP (Vụ Đổi mới DN);
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, QLDN. (15)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Hà Công Tuấn

PHỤ LỤC 01

Kế hoạch thoái vốn tại các doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc

(Kèm theo Quyết định số 3572/QĐ-BNN-DMDN ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)



T T	Tên doanh nghiệp	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn Tổng công ty đã đầu tư		Thời điểm thoái vốn (quý/năm)	Phương thức thoái vốn	Tỷ lệ thoái vốn (%)	Tỷ lệ sở hữu sau thoái vốn (%)
			Giá trị (tr.đồng)	Tỷ lệ (%)				
1	Công ty cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình	17.890,28	13.595,28	75,99	Quý IV/2014	Bán đấu giá qua SGDCK	24,99	51,00
2	Công ty cổ phần Lương thực Đông Bắc	36.792,00	31.898,00	86,70			35,7	
3	Công ty cổ phần Vinafood 1 Hải Dương	11.200,00	7.876,00	70,32			19,32	
4	Công ty cổ phần Lương thực Sông Hồng	11.200,00	7.891,00	70,46			19,46	
5	Công ty cổ phần Lương thực Nam Định	11.875,00	9.341,70	78,67			27,67	
6	Công ty cổ phần Lương thực và TM Phú Thọ	15.000,00	12.839,00	85,59	Quý III/2015	Bán đấu giá qua SGDCK hoặc Công ty chứng khoán	49,59	36,00
7	Công ty cổ phần lương thực Hưng Yên	5.068,44	3.367,44	66,44			30,44	36,00
8	Công ty cổ phần lương thực Hà Nam	10.715,00	9.023,60	84,21			48,21	36,00
9	Công ty cổ phần lương thực và TM Vĩnh Phúc	6.021,00	3.397,04	56,42			20,42	36,00
10	Công ty cổ phần lương thực Lào Cai	4.160,30	3.696,30	88,85			52,85	36,00
11	Công ty cổ phần lương thực Ninh Bình	6.000,00	3.709,79	61,83			25,83	36,00
12	Công ty cổ phần lương thực Hồng Hà	8.258,00	1.750,00	21,19	Quý II/2015	Bán đấu giá qua SGDCK hoặc Công ty chứng khoán	21,19	0
13	Công ty cổ phần lương thực Đông Anh	2.000,00	600,00	30,00			30,00	0
14	Công ty cổ phần Muối Nam Định	3.000,00	322,081	10,74			10,74	0
15	Công ty cổ phần Muối Thanh Hóa	7.000,00	1.364,95	19,50			19,50	0
16	Công ty cổ phần Muối và TM Nghệ An	4.500,00	1.125,00	25,00			25,00	0
17	Công ty cổ phần Muối và TM miền Trung	10.000,00	2.302,00	23,02			23,02	0
18	Công ty Muối và TM Bạc Liêu	4.500,00	1.278,00	28,40			28,40	0
19	Công ty cổ phần Kinh doanh bao bì lương thực	31.000,00	9.300,50	30,00			30,00	0



PHỤ LỤC 02

Kế hoạch thoái vốn tại các Dự án thuộc các công ty con của Tổng công ty Lương thực miền Bắc
(Kèm theo Quyết định số **3372/QĐ-BNN-ĐMDN** ngày **31** tháng 7 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

DVT: tỷ đồng

TT	Tên đơn vị/Dự án	Địa điểm	Tổng mức đầu tư	Giá trị XDCBDD	Hình thức cơ cấu	Thời điểm thực hiện
I	Công ty cổ phần phân phối bán lẻ VNF1					
1	Trung tâm thương mại Vinafood1 Thanh Hóa	Số 19 Lê Hữu Lập, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	67	66	Chuyển nhượng	Quý IV/2015
	Trung tâm thương mại và căn hộ Vinafood1	Số 2 Lê Lợi, Tp Vinh, tỉnh Nghệ An	339	159	Chuyển nhượng	Quý IV/2015
II	Công ty cổ phần Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh					
	Dự án tổ hợp Nhà ở và Trung tâm thương mại số 176 Nguyễn Du, Tp Vinh	Số 176 Nguyễn Du, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An	327	103	Chuyển đổi hoặc Chuyển nhượng	Quý IV/2015